

Thông báo Phương án tuyển sinh đại học chính quy năm 2024 (dự kiến)

Năm 2024, Trường Đại học Tôn Đức Thắng (TDTU) dự kiến tuyển sinh khoảng **6500** chỉ tiêu trình độ đại học cho 40 ngành chương trình tiêu chuẩn, 19 ngành chương trình chất lượng cao, 12 ngành chương trình đại học bằng tiếng Anh, 11 ngành chương trình dự bị đại học bằng tiếng Anh, 13 ngành chương trình liên kết đào tạo quốc tế, 11 ngành chương trình dự bị liên kết đào tạo quốc tế, 09 ngành chương trình học tại Phân hiệu Khánh Hòa theo 04 phương thức xét tuyển:

1. Phương thức 1: Xét tuyển theo kết quả quá trình học tập THPT (Mã phương thức 200)

- Đợt 1: Xét tuyển theo kết quả học tập 5HK (HK1,2 lớp 10; HK1,2 lớp 11; HK1 lớp 12) dành cho học sinh đang học tại các trường THPT đã ký kết hợp tác với TDTU. Dự kiến đăng ký xét tuyển từ 01/04/2024.

- Đợt 2: Xét tuyển theo kết quả học tập 6HK (HK1,2 lớp 10; HK1,2 lớp 11; HK1,2 lớp 12) dành cho học sinh đang học tại các trường THPT chưa ký kết hợp tác với TDTU. Dự kiến đăng ký xét tuyển từ 20/05/2024.

2. Phương thức 2: Xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024 (Mã phương thức 100)

3. Phương thức 3: Ưu tiên xét tuyển theo quy định của TDTU (Mã phương thức 303)

- **Đối tượng 1:** Xét tuyển thẳng và cấp học bổng cho thí sinh có Thư giới thiệu của Ban Giám hiệu các trường THPT có ký kết hợp tác với TDTU.

- **Đối tượng 2:** Thí sinh có chứng chỉ IELTS xét tuyển vào chương trình đại học bằng tiếng Anh và chương trình liên kết đào tạo quốc tế.

- **Đối tượng 3:** Thí sinh tốt nghiệp THPT tại nước ngoài; Thí sinh học chương trình quốc tế tại các trường quốc tế ở Việt Nam; Thí sinh có chứng chỉ SAT, A-Level, IB, ACT xét tuyển vào chương trình đại học bằng tiếng Anh, chương trình liên kết đào tạo quốc tế.

- **Đối tượng 4:** Xét tuyển thẳng dành cho học sinh trường trực thuộc TDTU (Trường quốc tế Việt Nam – Phần Lan)

4. Phương thức 4: Xét tuyển theo kết quả bài thi đánh giá năng lực năm 2024 của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (Mã phương thức 402)

Ngoài ra, TDTU còn xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển cho các đối tượng theo quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT.

Năm 2024, TDTU dành hơn **35** tỷ đồng cấp học bổng với đa dạng chính sách, đối tượng: Học bổng Thủ khoa đầu vào; học bổng cho học sinh các tỉnh/trường THPT ký kết; học bổng dành cho học

sinh trường chuyên/trọng điểm; học bổng Chương trình đại học bằng tiếng Anh, liên kết đào tạo quốc tế; học bổng cho ngành thu hút và chương trình học tại Phân hiệu Khánh Hòa,...

Tham khảo danh mục ngành và tổ hợp xét tuyển đại học năm 2024

TT	Tên ngành /chuyên ngành	Mã ngành/chuyên ngành	Ghi chú
CHƯƠNG TRÌNH TIÊU CHUẨN			
1	Ngôn ngữ Anh	7220201	
2	Việt Nam học (Chuyên ngành: Du lịch và lễ hành)	7310630	
3	Việt Nam học (Chuyên ngành: Du lịch và quản lý du lịch)	7310630Q	
4	Quản trị kinh doanh (Chuyên ngành: Quản trị nguồn nhân lực)	7340101	
5	Marketing	7340115	
6	Quản trị kinh doanh (Chuyên ngành: Quản trị nhà hàng - khách sạn)	7340101N	
7	Kinh doanh quốc tế	7340120	
8	Tài chính - Ngân hàng	7340201	
9	Kế toán	7340301	
10	Luật	7380101	
11	Dược học	7720201	
12	Ngôn ngữ Trung Quốc	7220204	
13	Công nghệ sinh học	7420201	

TT	Tên ngành /chuyên ngành	Mã ngành/chuyên ngành	Ghi chú
14	Kỹ thuật hóa học	7520301	
15	Khoa học máy tính	7480101	
16	Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu	7480102	
17	Kỹ thuật phần mềm	7480103	
18	Kỹ thuật điện	7520201	
19	Kỹ thuật điện tử - viễn thông	7520207	
20	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	7520216	
21	Kỹ thuật cơ điện tử	7520114	
22	Kỹ thuật xây dựng	7580201	
23	Kiến trúc	7580101	
24	Thiết kế đồ họa	7210403	
25	Thiết kế thời trang	7210404	
26	Thiết kế nội thất	7580108	
27	Quan hệ lao động (Chuyên ngành Quản lý quan hệ lao động, Chuyên ngành Hành vi tổ chức)	7340408	
28	Quản lý thể dục thể thao (Chuyên ngành kinh doanh thể thao và tổ chức sự kiện)	7810301	

TT	Tên ngành /chuyên ngành	Mã ngành/chuyên ngành	Ghi chú
29	Quản lý thể dục thể thao (Chuyên ngành Golf)	7810301G	
30	Xã hội học	7310301	
31	Công tác xã hội	7760101	
32	Bảo hộ lao động	7850201	
33	Công nghệ kỹ thuật môi trường (Chuyên ngành cấp thoát nước và môi trường nước)	7510406	
34	Khoa học môi trường	7440301	
35	Toán ứng dụng	7460112	
36	Thống kê	7460201	
37	Quy hoạch vùng và đô thị	7580105	
38	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	7580205	
39	Quản lý xây dựng	7580302	
40	Việt Nam học (Chuyên ngành: Việt ngữ học và văn hóa xã hội Việt Nam)	7310630N	Xét tuyển thẳng người nước ngoài
CHƯƠNG TRÌNH CHẤT LƯỢNG CAO			
1	Ngôn ngữ Anh - <i>Chất lượng cao</i>	F7220201	
2	Việt Nam học (Chuyên ngành: Du lịch và Quản lý du lịch) - <i>Chất lượng cao</i>	F7310630Q	

TT	Tên ngành /chuyên ngành	Mã ngành/chuyên ngành	Ghi chú
3	Quản trị kinh doanh (<i>Chuyên ngành: Quản trị nguồn nhân lực</i>) - <i>Chất lượng cao</i>	F7340101	
4	Marketing - <i>Chất lượng cao</i>	F7340115	
5	Quản trị kinh doanh (<i>Chuyên ngành: Quản trị nhà hàng - khách sạn</i>) - <i>Chất lượng cao</i>	F7340101N	
6	Kinh doanh quốc tế - <i>Chất lượng cao</i>	F7340120	
7	Tài chính - Ngân hàng - <i>Chất lượng cao</i>	F7340201	
8	Kế toán - <i>Chất lượng cao</i>	F7340301	
9	Luật - <i>Chất lượng cao</i>	F7380101	
10	Công nghệ sinh học - <i>Chất lượng cao</i>	F7420201	
11	Khoa học máy tính - <i>Chất lượng cao</i>	F7480101	
12	Kỹ thuật phần mềm - <i>Chất lượng cao</i>	F7480103	
13	Kỹ thuật điện - <i>Chất lượng cao</i>	F7520201	
14	Kỹ thuật điện tử - viễn thông - <i>Chất lượng cao</i>	F7520207	
15	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa - <i>Chất lượng cao</i>	F7520216	
16	Kỹ thuật xây dựng - <i>Chất lượng cao</i>	F7580201	
17	Thiết kế đồ họa - <i>Chất lượng cao</i>	F7210403	

TT	Tên ngành /chuyên ngành	Mã ngành/chuyên ngành	Ghi chú
18	Kiến trúc - <i>Chất lượng cao</i>	F7580101	
19	Kỹ thuật hóa học - <i>Chất lượng cao</i>	F7520301	

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỌC BẰNG TIẾNG ANH

Yêu cầu về tiếng Anh đầu vào

- Thí sinh có quốc tịch từ các nước tiếng Anh bản ngữ không yêu cầu Chứng chỉ tiếng Anh đầu vào;
 - Thí sinh Việt Nam và thí sinh ở các nước khác: phải có Chứng chỉ tiếng Anh quốc tế tương đương IELTS 5.0 trở lên (*có giá trị từ ngày 01/10/2022 và còn giá trị đến ngày 01/10/2024*)
- Trường hợp số lượng thí sinh nhập học ít hơn số tối thiểu để mở lớp, người học được tư vấn chuyển qua các ngành/chương trình khác nếu đáp ứng được tiêu chí đầu vào của ngành/chương trình đó hoặc bảo lưu kết quả tuyển sinh.

1	Ngôn ngữ Anh - <i>Chương trình đại học bằng tiếng Anh</i>	FA7220201	
2	Marketing - <i>Chương trình đại học bằng tiếng Anh</i>	FA7340115	
3	Quản trị kinh doanh (Chuyên ngành: Quản trị nhà hàng - khách sạn) - <i>Chương trình đại học bằng tiếng Anh</i>	FA7340101N	
4	Kinh doanh quốc tế - <i>Chương trình đại học bằng tiếng Anh</i>	FA7340120	
5	Công nghệ sinh học - <i>Chương trình đại học bằng tiếng Anh</i>	FA7420201	
6	Khoa học máy tính - <i>Chương trình đại học bằng tiếng Anh</i>	FA7480101	
7	Kỹ thuật phần mềm - <i>Chương trình đại học bằng tiếng Anh</i>	FA7480103	

TT	Tên ngành /chuyên ngành	Mã ngành/chuyên ngành	Ghi chú
8	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa - <i>Chương trình đại học bằng tiếng Anh</i>	FA7520216	
9	Kỹ thuật xây dựng - <i>Chương trình đại học bằng tiếng Anh</i>	FA7580201	
10	Kế toán (Chuyên ngành: Kế toán quốc tế) - <i>Chương trình đại học bằng tiếng Anh</i>	FA7340301	
11	Tài chính ngân hàng - <i>Chương trình đại học bằng tiếng Anh</i>	FA7340201	
12	Việt Nam học (Chuyên ngành: Du lịch và Quản lý du lịch) - <i>Chương trình đại học bằng tiếng Anh</i>	FA7310630Q	

CHƯƠNG TRÌNH DỰ BỊ ĐẠI HỌC BẰNG TIẾNG ANH

Thí sinh có nguyện vọng xét tuyển vào chương trình đại học bằng tiếng Anh nhưng chưa có chứng chỉ tiếng Anh IELTS 5.0 hoặc tương đương theo quy định của TDTU có thể đăng ký xét tuyển vào chương trình dự bị tiếng Anh (trừ ngành Ngôn ngữ Anh không có chương trình dự bị tiếng Anh).

Trong 1 năm học, thí sinh phải nộp chứng chỉ tiếng Anh theo quy định để được xét chuyển vào chương trình học chính thức. Sau thời gian trên, thí sinh không nộp chứng chỉ tiếng Anh theo quy định của TDTU sẽ bị xử lý học vụ thôi học.

1	Marketing - <i>Chương trình dự bị đại học bằng tiếng Anh</i>	D7340115	
2	Quản trị kinh doanh (Chuyên ngành: Quản trị nhà hàng - khách sạn) - <i>Chương trình dự bị đại học bằng tiếng Anh</i>	D7340101N	
3	Kinh doanh quốc tế - <i>Chương trình dự bị đại học bằng tiếng Anh</i>	D7340120	

TT	Tên ngành /chuyên ngành	Mã ngành/chuyên ngành	Ghi chú
4	Công nghệ sinh học - <i>Chương trình dự bị đại học bằng tiếng Anh</i>	D7420201	
5	Khoa học máy tính - <i>Chương trình dự bị đại học bằng tiếng Anh</i>	D7480101	
6	Kỹ thuật phần mềm - <i>Chương trình dự bị đại học bằng tiếng Anh</i>	D7480103	
7	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa - <i>Chương trình dự bị đại học bằng tiếng Anh</i>	D7520216	
8	Kỹ thuật xây dựng - <i>Chương trình dự bị đại học bằng tiếng Anh</i>	D7580201	
9	Kế toán (Chuyên ngành: Kế toán quốc tế) - <i>Chương trình dự bị đại học bằng tiếng Anh</i>	D7340301	
10	Tài chính ngân hàng - <i>Chương trình dự bị đại học bằng tiếng Anh</i>	D7340201	
11	Việt Nam học (Chuyên ngành: Du lịch và Quản lý du lịch) - <i>Chương trình dự bị đại học bằng tiếng Anh</i>	D7310630Q	
CHƯƠNG TRÌNH HỌC TẠI PHÂN HIỆU KHÁNH HÒA			
1	Ngôn ngữ Anh - <i>Chương trình học tại Phân hiệu Khánh Hòa</i>	N7220201	
2	Marketing - <i>Chương trình học tại Phân hiệu Khánh Hòa</i>	N7340115	

TT	Tên ngành /chuyên ngành	Mã ngành/chuyên ngành	Ghi chú
3	Quản trị kinh doanh (Chuyên ngành: Quản trị nhà hàng - khách sạn) - <i>Chương trình học tại Phân hiệu Khánh Hòa</i>	N7340101N	
4	Kế toán - <i>Chương trình học tại Phân hiệu Khánh Hòa</i>	N7340301	
5	Luật - <i>Chương trình học tại Phân hiệu Khánh Hòa</i>	N7380101	
6	Việt Nam học (Chuyên ngành: Du lịch và lễ hành) - <i>Chương trình học tại Phân hiệu Khánh Hòa</i>	N7310630	
7	Kỹ thuật phần mềm - <i>Chương trình học tại Phân hiệu Khánh Hòa</i>	N7480103	
8	Khoa học máy tính - <i>Chương trình học tại Phân hiệu Khánh Hòa</i>	N7480101	
9	Thiết kế đồ họa - <i>Chương trình học tại Phân hiệu Khánh Hòa</i>	N7210403	

CÁC CHƯƠNG TRÌNH LIÊN KẾT ĐÀO TẠO QUỐC TẾ

Yêu cầu về tiếng Anh đầu vào

Thí sinh Việt Nam và thí sinh ở các nước khác: phải có Chứng chỉ tiếng Anh trình độ B2 (tương đương IELTS 5.5) trở lên (*có giá trị từ ngày 01/10/2022 và còn giá trị đến ngày 01/10/2024*).

Trường hợp số lượng thí sinh nhập học ít hơn sĩ số tối thiểu để mở lớp, người học được tư vấn chuyển qua các ngành/chương trình khác nếu đáp ứng được tiêu chí đầu vào của ngành/chương trình đó hoặc bảo lưu kết quả tuyển sinh.

Đối tượng xét tuyển các ngành liên kết với các trường đại học của Cộng hòa Séc phải tốt nghiệp THPT 2024

1	Quản trị kinh doanh (song bằng 2+2) – <i>Chương trình liên kết Đại học kinh tế Praha (Cộng Hòa Séc)</i> .	K7340101	
---	---	----------	--

TT	Tên ngành /chuyên ngành	Mã ngành/chuyên ngành	Ghi chú
2	Quản trị kinh doanh (chuyên ngành Quản trị nhà hàng - khách sạn) (song bằng 2,5+1,5) – Chương trình liên kết Đại học Taylor's (Malaysia).	K7340101N	
3	Tài chính và kiểm soát (song bằng 3+1) - Chương trình liên kết Đại học khoa học ứng dụng Saxion (Hà Lan).	K7340201X	
4	Kế toán (song bằng 3+1) – Chương trình liên kết Đại học West of England, Bristol (Vương Quốc Anh).	K7340301	
5	Kỹ thuật điện – điện tử (song bằng 2,5+1,5) – Chương trình liên kết Đại học khoa học ứng dụng Saxion (Hà Lan).	K7520201	
6	Kỹ thuật xây dựng (song bằng 2+2) - Chương trình liên kết Đại học La Trobe (Úc).	K7580201	
7	Công nghệ thông tin (song bằng 2+2) – Chương trình liên kết Đại học La Trobe (Úc).	K7480101L	
8	Kinh doanh quốc tế (Song bằng 3 +1) – Chương trình liên kết Đại học La Trobe (Úc).	K7340120L	
9	Khoa học máy tính (đơn bằng 2+2) - Chương trình liên kết Đại học Kỹ thuật Ostrava (CH Séc)	K7480101T	
10	Quản trị kinh doanh (đơn bằng 2+2) - Chương trình liên kết đơn Đại học Emlyon (Pháp)	K7340101E	Dự kiến
11	Kinh doanh chuyên ngành Tài chính (đơn bằng 1,5+1,5) - Chương trình liên kết Đại học Massey (New Zealand)	K7340201M	Dự kiến

TT	Tên ngành /chuyên ngành	Mã ngành/chuyên ngành	Ghi chú
12	Tài chính (song bằng 2+2) – <i>Chương trình liên kết Đại học Fengchia (Đài Loan)</i>	K7340201	Dự kiến
13	Quản trị kinh doanh (đơn bằng 3+1) – <i>Chương trình liên kết Đại học Lunghwa (Đài Loan)</i>	K7340101L	Dự kiến

CHƯƠNG TRÌNH DỰ BỊ LIÊN KẾT ĐÀO TẠO QUỐC TẾ

Thí sinh có nguyện vọng xét tuyển vào một số ngành của chương trình liên kết đào tạo quốc tế nhưng chưa có chứng chỉ tiếng Anh trình độ B2 tương đương IELTS 5.5 theo quy định của TDTU có thể đăng ký xét tuyển vào chương trình dự bị tiếng Anh liên kết quốc tế.

Trong 1 năm học, thí sinh phải nộp chứng chỉ tiếng Anh theo quy định để được xét chuyển vào chương trình học chính thức. Sau thời gian trên, thí sinh không nộp chứng chỉ tiếng Anh theo quy định của TDTU sẽ bị xử lý học vụ thôi học.

1	Quản trị kinh doanh (chuyên ngành Quản trị nhà hàng - khách sạn) (song bằng 2,5+1,5) – <i>Chương trình dự bị liên kết Đại học Taylor's (Malaysia).</i>	DK7340101N	
2	Tài chính và kiểm soát (song bằng 3+1) - <i>Chương trình dự bị liên kết Đại học khoa học ứng dụng Saxion (Hà Lan).</i>	DK7340201X	
3	Kế toán (song bằng 3+1) – <i>Chương trình dự bị liên kết Đại học West of England, Bristol (Vương Quốc Anh).</i>	DK7340301	
4	Kỹ thuật điện – điện tử (song bằng 2,5+1,5) – <i>Chương trình dự bị liên kết Đại học khoa học ứng dụng Saxion (Hà Lan).</i>	DK7520201	

TT	Tên ngành /chuyên ngành	Mã ngành/chuyên ngành	Ghi chú
5	Kỹ thuật xây dựng (song bằng 2+2)- <i>Chương trình dự bị liên kết Đại học La Trobe (Úc).</i>	DK7580201	
6	Công nghệ thông tin (song bằng 2+2) – <i>Chương trình dự bị liên kết Đại học La Trobe (Úc).</i>	DK7480101L	
7	Kinh doanh quốc tế (Song bằng 3 +1) – <i>Chương trình dự bị liên kết Đại học La Trobe (Úc).</i>	DK7340120L	
8	Quản trị kinh doanh (đơn bằng 2+2) - <i>Chương trình dự bị liên kết đơn Đại học Emlyon (Pháp)</i>	DK7340101E	Dự kiến
9	Kinh doanh chuyên ngành Tài chính (đơn bằng 1,5+1,5) - <i>Chương trình dự bị liên kết Đại học Massey (New Zealand)</i>	DK7340201M	Dự kiến
10	Tài chính (song bằng 2+2) – <i>Chương trình dự bị liên kết Đại học Fengchia (Đài Loan)</i>	DK7340201	Dự kiến
11	Quản trị kinh doanh (đơn bằng 3+1) – <i>Chương trình dự bị liên kết Đại học Lunghwa (Đài Loan)</i>	DK7340101L	Dự kiến